

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 28-03-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tráng A Lư

Bà Nguyễn Thị Tam

-Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trương Phi Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Vì Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh năm 1969, tại Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn V, sinh năm 1932 và bà Vì Thị Nh (đã chết), bị cáo có vợ là Vì Thị T, sinh năm 1969 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/12/2018, đến ngày 28/12/2018 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Xóm 15, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần xây dựng đường bộ X, Địa chỉ: Số nhà 9, ngõ 90/4 đường B, Phường Ng, Quận B, thành Phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật là ông Dương Hồng H - Giám đốc. Vắng mặt

- Người làm chứng: Anh Lò Văn Đ, sinh năm 1999, địa chỉ: Bản Ch, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/12/2018 Vì Văn Th đang ở nhà tại bản P, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La thì nhìn thấy công nhân của công trình thủy lợi ở bản P, xã Ch, huyện V đang dọn đồ về. Trong lúc đang đứng xem, Th nhìn thấy Phạm Văn T, sinh năm 1965 và Lò Văn Đ, sinh năm 1999 đang cùng nhau khênh chiếc máy phát điện vào gần sân nhà của ông Vì Văn T. Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy, Th đi sang nhà ông T và đi vào trong gầm sân thì thấy có chiếc bạt đang phủ lên chiếc máy phát điện, Th bê chiếc máy ra phía trước nhà sân, sau đó gọi nhờ Đ nhấc chiếc máy lên vai, rồi một mình vác chiếc máy mang lên khu vực đồi nương thuộc địa phận bản P, xã Ch, huyện V, cách nhà Vì Văn T khoảng 1km cất giấu vào bụi cây sau đó đi về nhà ngủ. Sáng ngày 25/12/2018 Phạm Văn T phát hiện bị mất chiếc máy phát điện nên đã tổ chức tìm kiếm và làm đơn trình báo đến cơ quan công an đề nghị điều tra, làm rõ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh và phát hiện tại nương của gia đình Vì Văn D, sinh năm 1986, trú quán bản P, xã Ch, huyện V có 01 chiếc máy phát điện được cất giấu trong lùm cỏ nên lập biên bản thu giữ.

Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 27/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V kết luận: *“01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu HONDA 6500CX, công suất 05KW, mua mới năm 2016 tại thời điểm xảy ra vụ án có giá trị 5.200.000 đồng”*.

Quá trình điều tra, khám nghiệm hiện trường xác định nơi xảy ra tội phạm, Cơ quan điều tra không thu giữ gì thêm.

Chiếc máy phát điện nhãn hiệu HONDA 6500CX, công suất 5 KW đã được Cơ quan điều tra Công an huyện V trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn T.

Bản cáo trạng số 19/CT - VKS ngày 27/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Vì Văn Th về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vì Văn Th phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt: Vì Văn Th, từ 9 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ đi 3 ngày tạm giữ bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ.

- Không phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.
- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS
- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc máy phát điện cho anh Phạm Văn T quản lý, sử dụng.
- Chấp nhận việc người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Ý kiến của bị cáo Vì Văn Th: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo Vì Văn Th nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố bị Vì Văn Th về tội Trộm cắp tài sản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng, lời khai của người bị hại, Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện: Do có ý định chiếm đoạt tài sản của anh Phạm Văn T, ngày 24/12/2018 Vì Văn Th lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Văn T, trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.200.000 đồng. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Vì Văn Th phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nay Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội. Giao bị cáo Vì Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Ch để giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo Vì Văn Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ch trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Bị cáo Vì Văn Th đang tại ngoại, thời gian thi hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của tòa án. Bị cáo bị tạm giữ 3 ngày (từ ngày 25/12/2018 đến ngày 28/12/2018) nên thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, 3 ngày tạm giữ bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo Vì Văn Th còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự và khấu trừ một phần thu nhập theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo sinh sống bằng nông nghiệp, sống ở vùng sâu, vùng xa, Bị cáo không có tài sản đáng giá nên không phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Đối với Lò Văn Đ là người nhắc chiếc máy nổ lên vai giúp Vì Văn Th, quá trình điều tra Đ khai nhận không biết Th lấy chiếc máy mang đi nơi khác là trộm cắp tài sản. Việc Vì Văn Th trộm cắp tài sản không bàn bạc gì với Đ nên Cơ quan điều tra không đề cập đến biện pháp xử lý đối với Lò Văn Đ.

[4] *Về dân sự của vụ án:* Chấp nhận việc người bị hại và nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Chấp nhận việc Cơ quan Điều tra công an huyện V trả lại cho anh Phạm Văn T 01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu HONDA 6500CX, công suất 05KW

[6]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm b, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn Th phạm tội: Tội trộm cắp tài sản

1. Xử phạt bị cáo Vì Văn Th 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ được khấu trừ đi 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp 09 (chín) tháng 21(hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian thi hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của tòa án. Giao bị cáo Vì Văn Th cho UBND xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Vì Văn Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ch trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Không phạt bổ sung, không khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án đối với bị cáo. Không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo.

2. Về dân sự: Chấp nhận bị hại anh Phạm Văn T và Nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

3. Về vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện V trả lại 01 chiếc máy phát điện nhãn hiệu HONDA 6500CX, công suất 05KW cho anh Phạm Văn T.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Nguyên đơn DS
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu